

Số: 1338./QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 15 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;

Xét Công văn số 4489/SKHĐT-HTĐT ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: *ly*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, TP;
- Lưu: VT, VP. 7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP NGÀY 10/01/2022 CỦA
CHÍNH PHỦ VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẢI
THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH
TRẠNH QUỐC GIA NĂM 2022 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 15. tháng 6. năm 2022 của
UBND tỉnh Tây Ninh)



Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được ưu tiên hàng đầu. Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết của Chính phủ để ban hành Kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Tây Ninh từ năm 2016 đến năm 2019 đã tăng lên 05 hạng (*từ vị trí 20 lên vị trí 15*), được xếp vào nhóm điều hành tốt. Trong năm 2020 - 2021, do ảnh hưởng của dịch COVID-19 và thực hiện các biện pháp phòng chống đại dịch, xếp hạng và điểm số về chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh giảm (*năm 2020: đứng vị trí thứ 24, thuộc nhóm khá; năm 2021: đứng vị trí thứ 37, thuộc nhóm trung bình của cả nước*).

Năm 2021, chỉ số PCI của tỉnh đạt 63,9 điểm, giảm 0,26 điểm và 13 bậc so với năm 2020, giảm từ nhóm khá xuống nhóm trung bình; trong đó: 09/10 chỉ số thành phần PCI năm 2021 giảm điểm so với năm 2020. Đáng chú ý có 04/10 chỉ số thành phần giảm trên 01 điểm, gồm: gia nhập thị trường, chi phí thời gian, cạnh tranh bình đẳng, đào tạo lao động; chỉ số chi phí thời gian giảm nhiều nhất (*1,63 điểm*); 04/10 chỉ số thành phần PCI năm 2021 thấp hơn mức trung bình cả nước, gồm: chi phí thời gian, chi phí không chính thức, cạnh tranh bình đẳng, đào tạo lao động; 43% doanh nghiệp được hỏi cho rằng “*Thời hạn giải quyết hồ sơ đất đai dài hơn so với thời hạn được niêm yết hoặc văn bản quy định*”; 29% doanh nghiệp được hỏi cho rằng “*Cán bộ nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính không hướng dẫn chi tiết, đầy đủ*”; “*Tỷ lệ doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đai nhưng không có do thủ tục hành chính rườm rà hoặc lo ngại cán bộ những nhiều*” của Tây Ninh cao hơn mức trung bình cả nước (*Mức trung bình cả nước là 10%, Tây Ninh là 15%*); thời gian giải quyết thủ tục hành chính, chi phí không chính thức, tính công bằng trong việc giải quyết thủ tục hành chính và tiếp cận đất đai, khai thác khoáng sản... đối với các doanh nghiệp, đặc quyền cho các doanh nghiệp lớn còn thấp hơn mức bình quân của cả nước.

Trong năm 2022, tỉnh tập trung thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục tác động tiêu cực nhiều mặt của dịch bệnh, tạo môi trường kinh doanh, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, phục hồi về môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022, Kế hoạch phát triển kinh

tế - xã hội năm 2021 – 2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Cải thiện môi trường kinh doanh, thân thiện, thông thoáng và minh bạch đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh và chỉ số cải cách hành chính của tỉnh, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh quốc gia.

- Đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19; kịp thời hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, thích ứng linh hoạt, hiệu quả với dịch bệnh.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án cải thiện điểm số và nâng cao vị trí xếp hạng đối với các Chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS và ICT INDEX trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025. Theo đó, đến năm 2025, phấn đấu chỉ số PCI thuộc nhóm Tốt; chỉ số PAPI thuộc nhóm “*Trung bình cao*”; chỉ số PAR INDEX thuộc nhóm 30 tỉnh dẫn đầu về chỉ số CCHC. Đối với chỉ số SIPAS, mức độ hài lòng của người dân và tổ chức cao hơn mức trung bình cả nước. Chỉ số ICT INDEX thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu cải thiện, phục hồi môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh năm 2022, trong đó vị trí xếp hạng PCI của tỉnh trong nhóm 20 địa phương tốt nhất cả nước, 10/10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh đạt trên mức trung bình của cả nước, cụ thể các chỉ số sau: gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai, tính minh bạch, chi phí thời gian, chi phí không chính thức, cạnh tranh bình đẳng, tính năng động, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, đào tạo lao động, thiết chế pháp lý.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh được công bố công khai; thường xuyên, định kỳ rà soát các quy định về điều kiện kinh doanh, các thủ tục hành chính không còn phù hợp để bãi bỏ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ theo quy định.

- Tiếp tục duy trì rút ngắn thời gian đăng ký doanh nghiệp, đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng; tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư theo hướng công khai, minh bạch.

- Phát huy và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm hành chính công tỉnh; 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành tỉnh được triển khai, giải quyết tại Trung tâm.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, bình đẳng, thân thiện, phát huy tính năng động sáng tạo nỗ lực đột phá của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của tỉnh về cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh phê duyệt đề án thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện điểm số và nâng cao vị trí xếp hạng các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS và ICT INDEX của tỉnh giai đoạn 2021 – 2025.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tăng cường công tác, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 07/02/2022 phê duyệt đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh. Định kỳ tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư để nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các tổ chức, cá nhân và các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục chú trọng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh COVID-19.

- Thực thi đúng, đầy đủ những quy định về điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa, không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh dưới mọi hình thức, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đầy đủ, đúng các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

- Vận động, khuyến khích người dân và doanh nghiệp thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; huy động sự tham gia, đóng góp của người dân và doanh nghiệp vào xây dựng chính quyền; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công quản lý Nhà nước.

2. Cải thiện các yếu tố môi trường kinh doanh

Tiếp tục thực hiện các giải pháp theo hướng giảm số lượng thủ tục, thời gian, chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp để cải thiện các yếu tố môi trường kinh doanh, gồm:

2.1 Về khởi sự kinh doanh:

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tăng cường công tác cấp giấy đăng ký kinh doanh và đầu tư. Cung cấp thông tin, hỗ trợ, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính liên quan đến tục kinh doanh, đầu tư. Tổng hợp đề xuất, kiến nghị của nhà đầu tư và hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hoạt động kinh doanh, đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Rút ngắn thời gian và đơn giản hóa thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp của tỉnh (*đảm bảo thời gian trung bình của cả nước là 7 ngày*); giảm tỷ lệ doanh nghiệp phải trì hoãn hoặc hủy bỏ kế hoạch kinh doanh do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp hoặc sửa đổi đăng ký doanh nghiệp

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư – thương mại – du lịch năm 2022 của tỉnh; Danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; Danh mục dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì; các sở, ngành và địa phương phối hợp thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2 Nộp thuế:

- Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính, Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, tạo mọi điều kiện để hướng dẫn doanh nghiệp trong quản lý về thuế, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển; tiếp tục kiến nghị cắt giảm thời gian nộp thuế cho doanh nghiệp, góp phần cải thiện chỉ số nộp thuế và cải thiện môi trường kinh doanh. Phân đấu các hồ sơ hoàn thuế, miễn giảm thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật.

- Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính và các quy định về quản lý thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp có số thuế hoàn lớn.

- Đơn vị thực hiện: Cục Thuế tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.3 Bảo hiểm xã hội

- Bảo hiểm xã hội tỉnh: xây dựng đề án đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế toàn dân.

- Thực hiện các giải pháp vận động, khuyến khích phát triển người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt với mục tiêu đạt 50% số người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, mai táng phí, tử tuất,... sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố Tây Ninh.

- Đơn vị thực hiện: Bảo hiểm xã hội tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4 Cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp

phép xây dựng và các thủ tục liên quan. Hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép xây dựng theo Luật số 62/2020/QH14 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng.

- Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; công bố công khai quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị được phê duyệt trên trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật về quy hoạch.

- Đơn vị thực hiện: Sở Xây dựng; UBND huyện các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5 Tiếp cận tín dụng:

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục thực hiện cải cách, đơn giản hóa quy trình, thủ tục cho vay, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng và các chính sách hỗ trợ do tác động của dịch COVID-19 công bằng, minh bạch.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn, nhất là đối với các dịch vụ công; tăng cường các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn trong công tác thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đơn vị thực hiện: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.6 Tiếp cận điện năng

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng. Theo dõi thực hiện quy trình các thủ tục về tiếp cận điện năng, đảm bảo minh bạch, thống nhất về thủ tục, thời gian thực hiện và trách nhiệm giải quyết của mỗi cơ quan.

- Khuyến khích người sử dụng điện thanh toán tiền điện bằng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; trong năm 2022, tăng số người sử dụng điện thanh toán bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt cao hơn so với năm 2021.

- Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; khuyến khích người sử dụng điện thanh toán tiền điện bằng các giải pháp thanh toán điện tử, di động (*ưu tiên đối với khu vực thành phố*). Trong năm 2022, tăng số người sử dụng điện thanh toán bằng phương thức thanh toán điện tử cao hơn so với năm 2021.

- Đơn vị thực hiện: Sở Công thương, Công ty Điện lực tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.7 Giao dịch thương mại qua biên giới

- Chuyển mạnh từ chủ yếu thực hiện kiểm tra trong thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu sang chủ yếu kiểm tra sau thông quan. Công bố, công khai danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành với mã số HS ở cấp độ chi tiết, cách thức quản lý chuyên ngành về xuất khẩu, nhập khẩu tương ứng và chi phí mà doanh nghiệp phải trả; hình thức công khai phải đảm bảo phù hợp, dễ tiếp cận.

- Thực hiện tốt quan hệ đối tác Hải quan – Doanh nghiệp; duy trì hiệu quả hoạt động của Chương trình “*Cộng đồng doanh nghiệp và cơ quan hải quan là đối tác tin cậy và đồng hành cùng phát triển*”; kiểm tra sau thông quan, thường xuyên thu thập thông tin trên các chương trình cơ sở dữ liệu.

- Cải cách mạnh mẽ thủ tục hải quan theo hướng điện tử hóa, hướng tới hải quan điện tử, phù hợp chuẩn mực quốc tế.

- Tham mưu UBND tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ các hoạt động thương mại biên giới; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics.

- Đơn vị thực hiện: Cục Hải quan, Sở Công thương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.8 Giải quyết tranh chấp hợp đồng và phá sản doanh nghiệp

- Thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp. Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian và giảm chi phí thi hành án dân sự. Thực hiện triển khai thu án phí qua hình thức không dùng tiền mặt.

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật.

- Thực hiện tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác thi hành án dân sự và công tác xử lý phá sản.

- Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh, Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện.

3. Đẩy mạnh cải cách về đăng ký đất đai và đổi mới quản lý hành chính đất đai

Thực hiện các giải pháp nhằm cải cách thủ tục hành chính về đất đai, tiếp tục phát huy và đảm bảo thực hiện thủ tục hành chính theo đúng thời gian đã được rút ngắn khi thực hiện các trình tự, thủ tục: đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; chuyển nhượng quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo đúng quy định hiện hành.

Giảm tỷ lệ doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đai nhưng không có do thủ tục hành chính rườm rà hoặc lo ngại cán bộ những nhiều, đảm bảo thấp hơn tỷ lệ bình quân của cả nước. Giảm việc doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm chi phí không chính thức, tạo ra tính công bằng trong việc giải quyết thủ tục hành chính và tiếp cận đất đai, khai thác khoáng sản... đối với tất cả các doanh nghiệp, tránh tạo ra đặc quyền cho các doanh nghiệp lớn, tăng cường việc đào tạo lao động.

Tham mưu UBND tỉnh việc hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính có tọa độ theo Nghị quyết số 39/2012/QH13 của Quốc hội.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “*Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động cơ quan Nhà nước: Trung tâm giám sát điều hành kinh tế - xã hội tỉnh, Hệ thống xử lý văn bản điện tử và điều hành, Hệ thống thông tin báo, Hệ thống một cửa điện tử,...

- Tiếp tục triển khai hỗ trợ chuyển đổi số tại các doanh nghiệp của tỉnh để nâng cao năng lực cạnh tranh; tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh phát triển các nền tảng phục vụ chuyển đổi số.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì; các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Tăng cường cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh gắn với đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương và kiểm tra, giám sát.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả trong công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông gắn kết chặt chẽ giữa các cơ quan trên địa bàn tỉnh bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của từng ngành, địa phương.

- Tiếp tục tham mưu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện và cấp xã. Tập trung rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đơn giản hóa các thủ tục hành chính đang gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh, nhất là trên các lĩnh vực trọng tâm như: đầu tư, đất đai, xây dựng,... tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các công việc cụ thể của Đề án thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện điểm số và nâng cao vị trí xếp hạng đối với các chỉ số: PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS và ICT INDEX trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025.

- Cung cấp ít nhất 50% dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đạt mức độ 3, 4 lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì; các sở, ngành, địa phương phối hợp thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tiếp tục chú trọng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh COVID-19.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả chính sách hỗ trợ và giải quyết việc làm cho người lao động; chính sách hỗ trợ đối với người dân, người lao động gặp khó khăn do tác động của dịch COVID-19.

- Triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh bị ảnh hưởng sản xuất kinh doanh do tác động của dịch COVID-19 theo các Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Trung ương. Tổ chức thực hiện kịp thời, toàn diện, hiệu quả Chương trình phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai kế hoạch phục hồi và phát triển ngành du lịch; đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, liên kết du lịch với các địa phương trong cả nước và quốc tế trong điều kiện thích ứng an toàn với dịch COVID-19. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch.

- Phát triển đồng bộ, ổn định, bền vững thị trường lao động. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đẩy mạnh công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động, kết nối cung – cầu, hỗ trợ giải quyết việc làm cho đối tượng yếu thế, lao động bị mất việc do ảnh hưởng dịch COVID-19. Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp đẩy mạnh giải quyết việc làm mới thông qua vay vốn, xuất khẩu lao động, tạo việc làm trong và ngoài tỉnh, hỗ trợ tự tạo việc làm.

- Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ của Trung

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành và địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ công nghệ của doanh nghiệp, phát huy quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để hỗ trợ đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp. Triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh năm 2022.

- Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hội doanh nghiệp tỉnh và các đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Nâng cao công tác đào tạo lao động

Phát triển mạng lưới cơ sở đào tạo chuyên môn hóa, đảm bảo đáp ứng yêu cầu hội nhập. Nâng cao tỷ lệ lao động tại địa phương đáp ứng hoàn toàn hoặc phần lớn nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp.

Tiếp tục tạo lập và liên thông cơ sở dữ liệu về quản lý lao động với cơ sở dữ liệu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Đơn vị thực hiện: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì; Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế gắn với thực hiện cải cách trong nước về môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 217-CTr/TU ngày 23/12/2019 của Tỉnh ủy Tây Ninh về thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030.

- Tăng cường các hoạt động đối ngoại, công tác xúc tiến đầu tư nhằm thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung kế hoạch hành động này, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công; lãnh đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cụ thể hóa nhiệm vụ vào kế hoạch hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hành động này.

2. Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung nêu trong Kế hoạch đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị. Định kỳ 6 tháng và cuối năm, báo cáo tình hình thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (báo cáo trước ngày 01/6 và trước ngày 01/12).

3. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì đôn đốc, kiểm tra các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện kế hoạch hành động này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất với UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện./.